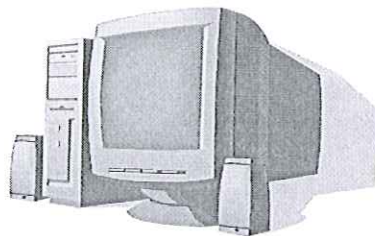


PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ THUẬN AN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN THÁI BÌNH

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
GIAI ĐOẠN 2010 - 2015**

TRƯỜNG THCS NGUYỄN THÁI BÌNH



KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

TRƯỜNG THCS NGUYỄN THÁI BÌNH GIAI ĐOẠN 2010 – 2015

A. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Trường THCS Nguyễn Thái Bình đóng trên địa bàn khu phố Bình Đức I, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương. Tiếp giáp với Phường An Phú, thị trấn Lái Thiêu. Địa bàn Phường Bình Hòa được đánh giá là địa bàn đang phát triển với những đặc điểm riêng.

Trường được thành lập năm 2011 được xây dựng khang trang trên tổng diện tích 21 354 m², được xây dựng kiên cố, phục vụ lâu dài, đảm bảo các yêu cầu dạy và học hiện tại và những năm tiếp theo.

Trong quá trình hoạt động, trường chịu nhiều tác động từ môi trường xung quanh.

1. Sự tác động từ bên trong.

Trước hết là đối tượng học sinh: học sinh thuộc diện nông thôn, ngoan, hiền, có ý thức chấp hành nội quy trường học, có ý thức trong học tập và thực hiện tích cực các yêu cầu do nhà trường đề ra. Tuy nhiên, điều mà nhà trường cần quan tâm đến chính là trình độ các em không đồng đều, các điều kiện hỗ trợ học tập còn yếu, tỷ lệ học sinh giỏi chưa cao. Thực tế học sinh như thế ảnh hưởng ích nhiều đến hoạt động chung: học sinh có nề nếp nhưng chất lượng học tập chưa cao, bản thân học sinh chưa có cố gắng để trở thành học sinh giỏi, học sinh xuất sắc.

Về đội ngũ: đội ngũ phục vụ hoạt động nhà trường những năm qua tương đối đủ. Tuy nhiên, số lượng giáo viên trực tiếp giảng dạy có những năm chưa đáp ứng được hoạt động chung. Đa đa số giáo viên của trường là người địa phương, đã được qua trường lớp sư phạm, có tinh thần trách nhiệm, có lòng tự trọng, có kinh nghiệm trong quá trình giảng dạy, xử lý tốt các tình huống sư phạm, xử lý tốt các tình huống liên quan đến giáo dục trẻ. Tuy nhiên, việc thay đổi giáo viên, bổ sung giáo viên nhất là đối

với giáo viên trẻ, thiếu kinh nghiệm nên ít nhiều ảnh hưởng chất lượng giảng dạy, chất lượng học tập của học sinh.

Cơ sở giáo dục, thiết bị dạy học: từ năm 2007, trường được xây mới trên diện tích rộng lớn: có phòng làm việc, phòng học, các phòng chức năng, sân chơi bãi tập... Có thể nói, cơ sở vật chất của trường được tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện mức chất lượng tối thiểu phục vụ cho việc dạy và học. Trang thiết bị do ngành cung cấp và một số thiết bị do trường tự trang bị đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho việc dạy và học nói riêng và hoạt động của trường nói chung. Tuy nhiên để trở thành một trường hiện đại, trường cần thiết phải bổ sung những thiết bị khác nhất là những thiết bị có tính công nghệ cao như máy tính, máy đèn chiếu... Vì vậy, cơ sở vật chất hiện có chỉ giải quyết được những vấn đề cơ bản, muốn nâng cao chất lượng chung cần phải bổ sung những thiết bị khác.

Về công tác thông tin: với giáo dục, việc cập nhật thông tin là hết sức cần thiết. Đội ngũ nhà giáo cần nắm bắt hướng thông tin kịp thời để minh họa cho bài giảng làm cho nội dung bài giảng thêm phong phú sinh động nên việc trang bị và cung cấp thông tin đến giáo viên là yêu cầu không thể thiếu. Trường cung cấp nhật báo, nguyệt san... để giáo viên có tư liệu, các kiến thức được phổ cập kịp thời. Vì thế, lượng thông tin đến nhanh với đội ngũ, thông tin 2 chiều kịp thời. Việc xử lý thông tin của đội ngũ giáo viên có chọn lọc và mang lại hiệu quả. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, khi mà mỗi một ngày xã hội cho ra biết bao nhiêu là kiến thức mới trong khi đó việc áp dụng truy cập mạng, truy cập các kho tư liệu trong và ngoài nước thiếu nên dẫn đến thiếu chất lượng kiến thức cần bổ sung.

Về công tác tài chính: Giáo dục là đơn vị sự nghiệp hành chính nên việc tạo ra tài chính cho đơn vị hoạt động không có, chủ yếu do nguồn cung cấp của nhà nước. Định mức cho hoạt động chưa ngang tầm với chi phí hoạt động nên khi thực hiện còn gặp nhiều khó khăn.

Về hoạt động dạy và học: Có thể nói hoạt động chính của nhà trường là hoạt động dạy và học.

Những năm qua chất lượng dạy của giáo viên ngày càng nâng cao. Giáo viên ý thức được trách nhiệm giảng dạy của mình, cần phải có những điều kiện nhất định để đáp ứng nhu cầu giảng dạy cho học sinh hiện nay, vì thế giáo viên ra sức nghiên cứu, tích lũy kinh nghiệm, kiến thức để nội dung dạy học ngày càng phong phú. Thời gian qua, yêu cầu của ngành là mỗi nhà giáo phải thay đổi trong nhận thức và cách dạy, phương pháp hướng dẫn nên đã có nhiều chuyển biến trong dạy học cho học sinh. Giáo viên thực hiện đúng quy chế chuyên môn, bước đầu thay đổi phương pháp dạy học; xác định được vai trò tổ chức, chỉ đạo của giáo viên và học sinh đóng vai trò trung tâm. Tuy nhiên, bước đầu thay đổi phong cách nên không tránh khỏi thiếu sót và vấp khi thay đổi cách dạy học mới, còn thiên về hình thức đối phó, chưa thật sự thấy được mặt tích cực của nó, chưa phát huy hết năng lực học sinh... Chính vì thế việc dạy học vẫn còn những điểm chưa tích cực, chưa đạt hiệu quả cao.

Về phía học sinh: học sinh học tập có tích cực hơn, học chủ động hơn nhưng điều kiện học tập, truyền thống học tập chưa thoát khỏi ý thức học tập của học sinh. Học sinh còn quá thụ động, chưa phát huy được năng lực của mình, chưa nói lên được suy nghĩ riêng, còn quá trông chờ vào giáo viên hướng dẫn, cung cấp. Do vậy, việc học của học sinh chưa thật sự đạt được các yêu cầu trong gian đoạn hiện nay.

Về sự đổi mới: Cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhận thức được về sự đổi mới trong giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Sự đổi mới đó đã và đang diễn ra nhưng đánh giá chung là chưa toàn diện, chưa rõ nét. Tư duy cũ còn tồn tại... tất cả ảnh hưởng đến quá trình phát triển chung của nhà trường, chưa thật sự thay đổi từ căn bản.

Về lãnh đạo và quản lý: lãnh đạo và quản lý nhà trường đã qua đào tạo về quản lý giáo dục, nhiều năm làm quản lý, ít nhiều có kinh nghiệm trong việc chỉ đạo tổ chức nhà trường. Thường xuyên cập nhật thông tin, tiếp cận khoa học công nghệ và sử dụng vào công tác quản lý. Cán bộ quản lý có tinh thần trách nhiệm, nắm được nguyên tắc làm việc, thực hiện quy dân chủ, biết lắng nghe ý kiến chung, dám quyết định và đưa ra những biện pháp tổ chức hoạt động tốt. Vì vậy nhà trường ngày càng có sự tiến bộ, chất lượng giảng dạy ngày càng nâng cao, năng lực học tập có sự chuyển biến rõ nét. Tuy nhiên, những năm gần đây, công việc của cán bộ quản lý ngày càng nhiều hơn nên sự

quan tâm theo dõi việc đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên và cách học của học sinh còn hạn chế, chưa đầu tư vào những biện pháp đổi mới triệt để, chưa tập hợp, tích lũy những biện pháp tốt nhất trở thành kinh nghiệm chung.

2 . Sự tác động từ bên ngoài

Trước hết là tác động từ phía cơ chế chính sách

Những năm gần đây, cơ chế chính sách đã rõ ràng, đã có luật và thực hiện đúng luật định và ít nhiều nó đúng việc tự chủ cho từng cơ sở giáo dục, từng trường. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều sự ràng buộc mà nhà trường chưa thể chủ động trong quá trình hoạt động của mình, kèm hãm sự phát huy sự sáng tạo ở mỗi cơ sở... cho nên mục tiêu được đặt ra nhưng không có điều kiện thực hiện mục tiêu đó.

Về kinh tế: thời gian qua, địa phương đã có sự chuyển biến về mặt kinh tế. Trước kia, tình hình kinh tế địa phương chủ yếu dựa vào nông nghiệp, chăn nuôi, vườn cây ăn trái. Những năm gần đây, theo đà phát triển của xã hội, địa phương đã có sự chuyển dịch kinh tế và mở rộng hướng đi. Từ nông nghiệp chuyển sang dịch vụ nhưng vẫn đảm bảo căn bản địa phương là vườn cây ăn trái. Sự chuyển dịch này làm thay đổi ít nhiều bộ mặt chung, đời sống của nhân dân từng bước nâng cao lên. Do đó, nhân dân chủ động hơn trong việc học hành của con cái, tạo điều kiện để con em đến trường với đầy đủ thiết bị, sách vở, dụng cụ học tập.

Đời sống cán bộ công chức nói chung và viên chức giáo dục nói riêng có được cải thiện. Cán bộ công chức đầu tư vào công việc, giáo viên đầu tư vào bài giảng nên chất lượng giáo dục ngày càng nâng cao.

Trên lĩnh vực văn hoá: mặt bằng văn hoá kiến thức ở địa phương phát triển từng bước, đã được phổ cập tiểu học, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập trung học cơ sở và trung học phổ thông. Chính những điều nêu trên đã tác động đến sự phát triển chung trong đó có sự phát triển của giáo dục.

Về mặt xã hội: địa phương là địa bàn mà dân cư ổn định và định cư lâu dài, không có nhiều biến động lớn dân cư, không có sự tăng cơ học về dân số nên có thể đánh giá là bình yên không có sự xáo trộn lớn. Tệ nạn xã hội có diễn ra nhưng chưa phải là điểm nóng tác động tiêu cực đến đời sống nhân dân. Chính đặc điểm này tạo nên một lối

sống, một nề nếp góp phần tạo nên sự bình yên chung cho địa phương. Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, để hoà nhập chung với tốc độ phát triển chung thì địa phương chưa thật sự năng động và chưa theo kịp với sự phát triển chung.

Về công nghệ thông tin: là địa bàn nông thôn nên việc tiếp cận với cái mới, với công nghệ thông tin còn nhiều hạn chế, chưa cập nhật thông tin kịp thời, không có điều kiện tìm tư liệu sẵn có... Vì thế, mặt bằng dân trí tăng lên nhưng thật sự chưa bắt kịp với trình độ chung.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Xuất phát từ những tình hình thực tế của đại phương, từ sự phân tích đánh giá bên trong và sự tác động của môi trường bên ngoài, trường THCS Nguyễn Thái Bình xây dựng định hướng cho đơn vị từ năm 2010 đến 2015 như sau:

1. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện; chăm sóc để phát huy tính sáng tạo, năng lực tư duy của học sinh; trang bị các kỹ năng cần thiết để có thể thích nghi với đời sống xã hội.

Môi trường học tập lành mạnh: thực hiện trường học thân thiện, một môi trường lành mạnh tốt nhất để học sinh cảm thấy thoải mái, vui vẻ khi cắp sách đến trường.

Chăm sóc : học sinh được chăm sóc chu đáo, được chú ý sức khoẻ, phát triển thể chất một cách tốt nhất.

Phát huy tiềm năng, tính sáng tạo, năng lực tư duy: thực hiện học sinh tích cực, chủ động trong học tập, phát huy tối đa năng lực của từng học sinh.

2. Giá trị:

TỰ TIN - TRÍ TUỆ - TRUNG THỰC - THÂN THIỆN

Tự tin: để bước vào cuộc sống không ngại khó, cố gắng vượt qua khó khăn để đạt mục tiêu.

Trí tuệ : phát huy năng lực cá nhân, có tri thức, có hiểu biết.

Trung thực : là những con người chân chính, ngay thẳng.

Thân thiện :



3 . Tâm nhìn :

Mỗi học sinh Nguyễn Thái Bình là một công dân tốt, có học vấn, có văn hoá, có các kỹ năng cần thiết để bước vào cuộc sống.

B . NỘI DUNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC 2010 - 1015

I. MỤC TIÊU CHUNG

1. Xây dựng môi trường lành mạnh, thân thiện. Nơi đây, học sinh có đủ điều kiện để vui vẻ học tập, phát huy mọi khả năng cá nhân.
2. Học sinh được chăm sóc và nuôi dưỡng một cách chu đáo. Đảm bảo có sức khoẻ, phát triển thể lực để có thể tiếp nhận một cách tốt nhất tri thức và chuẩn kiến thức, kỹ năng từng cấp học.
3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, phát huy tính sáng tạo, nâng cao đội ngũ chất lượng giáo viên.
4. Xây dựng cơ sở vật chất ngày càng hoàn thiện, hướng tới hiện đại, tạo điều kiện tốt nhất phục vụ cho quá trình dạy và học. Chú trọng đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin để từng bước hiện đại hoá trong công việc.
5. Đổi mới, nâng cao công tác quản lý.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Xây dựng môi trường lành mạnh, thân thiện.

Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện trường học thân thiện, học sinh tích cực. Thân thiện...

Giải pháp:

- Xây dựng tốt các mối quan hệ trong trường: giáo viên với giáo viên, giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh. Xây dựng tốt mối quan hệ giữa trường và địa phương, giữa trường và phụ huynh học sinh.
- Xây dựng môi trường xanh- sạch- đẹp- khang trang. Cách bày trí khoa học, hợp lý, đảm bảo tính thẩm mỹ gợi nên sự ham thích trong học sinh.
- Đảm bảo sự thông thoáng, cảm giác an toàn.

2. Chăm sóc, chú trọng nuôi dưỡng thể lực học sinh

- Chú trọng đến việc đảm bảo sức khỏe cho học sinh, quan tâm đến việc nâng cao thể lực, phát triển trí tuệ đồng thời phải coi trọng việc đảm bảo sức khỏe. Thực hiện khẩu hiệu: “Một trí tuệ minh mẫn trong thân thể tráng kiện”

- Quan tâm đến việc rèn luyện thể lực thể lực học sinh, chú trọng việc ăn, ngủ, nghỉ, dưỡng trong điều kiện hợp lý nhất. Chú trọng vệ sinh tay chân, được chăm sóc sức khỏe định kỳ và thường xuyên.

Giải pháp:

- Tổ chức tốt các phong trào thể dục thể thao trong quá trình đào tạo, tạo những điều kiện cơ bản để học sinh tham gia.

- Tổ chức tốt các tiết thể dục ngoại khoá, chính khoá để học sinh rèn luyện và thực hiện đúng động tác cơ bản.

- Phát động mỗi học sinh tự chọn 1 môn thể thao phù hợp để rèn luyện.

- Tổ chức tốt việc ăn, ngủ, nghỉ, dưỡng cho học sinh.

- Tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho việc theo dõi thể lực học sinh.

- Trang bị tốt hệ thống nước sinh hoạt để học sinh vệ sinh tay chân. Tổ chức nước lợc đủ phục vụ cho học sinh.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, giáo viên là người tổ chức chỉ đạo, học sinh là người chủ động trong quá trình tìm kiếm tri thức.

- Đổi mới phương pháp tư duy một cách thật sự; giáo viên luôn tìm tòi khám phá. Chọn con đường ngắn nhất, hiệu quả nhất trong quá trình tổ chức giáo dục cho học sinh.

- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên học tập nâng cao chuyên môn.

- Đổi mới cách học của học sinh. Học sinh không phải học trong tư thế bị động mà phải chủ động trong quá trình tìm kiếm tri thức. Tạo thói quen cho học sinh biết nói lên suy nghĩ của mình.

- Chú trọng các điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục.

Giải pháp:

- Tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp giáo dục tiểu học để giáo viên áp dụng trong quá trình giảng dạy của mình.
- Tổ chức dự giờ, trao đổi kinh nghiệm và rút ra bài học tốt nhất cho từng phương pháp, từng đặc trưng bộ môn.
- Trang bị những thiết bị cần thiết để phục vụ cho bài giảng. Tạo các điều kiện để giáo viên không chỉ hướng dẫn giảng dạy trong phòng học mà có thể ở nhiều địa điểm khác nhau ngoài vườn trường, phòng thực hành.
- Kết hợp công nghệ thông tin để giảng dạy tạo nên sự hứng thú, khám phá tìm hiểu nội dung bài học trong học sinh.
- Tổ chức tốt việc học 2 buổi/ngày cho tất cả học sinh. Lượng kiến thức thường xuyên được ôn tập, được thực hành.
- Học sinh được bày tỏ ý kiến của mình qua các phiếu học tập, qua học nhóm và qua trao đổi với nhau.

4. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.

- Luôn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đủ phục vụ cho hoạt động nhà trường. Chú trọng đầu tư các trang thiết bị phục vụ cho dạy và học. Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các điều kiện phục vụ dạy học: bàn ghế, bảng đen, thiết bị dạy học...
- Xây dựng sân bãi phục vụ tốt cho việc rèn luyện thể lực, sân chơi để học sinh giải trí sau những giây phút học tập.
- Tổ chức tốt chỗ ăn, nghỉ, ngủ của học sinh để đảm bảo sức khỏe.
- Chú trọng vệ sinh môi trường, vệ sinh chung.

Giải pháp:

- Sử dụng hợp lý các nguồn kinh phí cho việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.
- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo hướng hiện đại.
- Sử dụng tốt các thiết bị, sử dụng đúng mục đích, hợp lý, hiệu quả...

5. Đổi mới nâng cao công tác quản lý.

- Đổi mới nhận thức, tư duy quản lý.
- Đổi mới phương thức, phong cách quản lý.

- Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chỉ đạo.
- Xây dựng chiến lược phát triển và tổ chức thực hiện để đạt được những mục tiêu đề ra.

Giải pháp:

- Xây dựng kế hoạch phù hợp.
- Có tầm nhìn trong công tác.
- Thực hiện tốt chức năng của người lãnh đạo, người quản lý.
- Áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

III . ĐỀ XUẤT TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để thực hiện đạt mục tiêu chiến lược 2010- 2015, nhà trường cần có sự phối kết hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận, tổ chức, đoàn thể, của nhiều người, của từng thành viên trong đơn vị cũng như những tác động của môi trường bên ngoài

- Nội lực phải được xem trọng, phải xác định được mục tiêu chiến lược, xác định được trách nhiệm của từng tổ chức, đoàn thể và bộ phận trong đơn vị. Phải có sự phối hợp chặt chẽ trong hành động và tạo điều kiện thuận lợi để cùng nhau thực hiện tốt chức năng được giao. Hợp tác tốt với sự tác động tích cực bên ngoài, định hướng để sự tác động đó phục vụ cho việc thực hiện mục tiêu chiến lược đề ra.

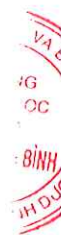
- Việc tổ chức chỉ đạo thực hiện phải đảm tính liên tục, kiên trì. Các biện pháp tổ chức phải cụ thể, phù hợp thời gian. Trong quá trình thực hiện phải thường xuyên theo dõi đánh giá rút kinh nghiệm và điều chỉnh kịp thời không được chệch hướng mục tiêu đề ra.

- Xây dựng các tiêu chí đánh giá cụ thể cho từng giai đoạn trong cả quá trình thực hiện chiến lược.

- Thu thập thông tin cần thiết, chọn lọc thông tin và xử lý trên tinh thần khoa học để có các giải pháp thích hợp.

- Trong quá trình thực hiện mục tiêu chiến lược sẽ phát sinh nhiều vấn đề không thể thực hiện. Cần chủ động sáng tạo tìm ra cách giải quyết cho tương xứng phù hợp, đạt hiệu quả.

C . KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ



Kế hoạch chiến lược 2010- 2015 đã đặt ra những mục tiêu nhằm đem đến sự đổi mới nhà trường, đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục. Mục tiêu còn đặt ra là đào tạo cho học sinh trở thành những con người tự tin, có bản lĩnh, sáng tạo năng động làm nền tảng, cơ sở cho việc bước vào bậc THPT. Đây là nhiệm vụ cấp thiết nặng nề đòi hỏi tất cả đơn vị phải chung tay ra sức để thực hiện mục tiêu đề ra.

Nội lực là chủ yếu nhưng cần thiết phải có sự hợp tác tích cực từ bên ngoài thì mục tiêu đó mới có tính khả thi. Vì vậy, cần có quan hệ tốt với PHHS, đoàn thể, địa phương để cùng chung tay vì mục tiêu chung vì thế hệ trẻ.

Để thực tốt kế hoạch chiến lược 2010- 2015 trường có một số kiến nghị:

- Ngành giáo dục tạo những điều kiện cơ bản để nhà trường hoạt động: cung cấp thiết bị đầy đủ, chỉ đạo chuyên môn cụ thể, rõ ràng. Tạo điều kiện để giáo viên được học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Nguồn kinh phí cho giáo dục, cho trường được đầu tư đúng mức, phù hợp. Nhà trường có điều kiện để thực hiện các hoạt động.
- Các lực lượng xã hội quan tâm hơn nữa về sự phát triển của nhà trường. Trong hoàn cảnh hiện nay, việc thực hiện tốt xã hội hoá giáo dục là điều hết sức cần thiết.
- Đối với người làm công tác giáo dục nói chung và đội ngũ giáo viên trường THCS Nguyễn Thái Bình nói riêng cần có quyết tâm và thực hiện tốt trách nhiệm được phân công, xác định trách nhiệm của bản thân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Đối với lãnh đạo, quản lý nhà trường phải đổi mới quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục tốt hơn.

Bằng tất cả sự quyết tâm, nỗ lực, tinh thần trách nhiệm , chiến lược 2010-2015 sẽ thành công.



Nguyễn Văn Rạng